TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Thành Vinh
Ông Nguyễn Văn Ty

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/HSST ngày 18/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 18/9/2020 đối với bị cáo:

***** Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh tháng 7 năm 1976, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Lai L, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông Lê Văn D (Đã chết), con bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1975, trú tại thôn Lai L, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2006, đứa nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 19/6/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn H X, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Lai L, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn H X, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, Hà Tĩnh (Vắng mặt).

* *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; trú tại: thôn Đông Tây X, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, Hà Tĩnh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 17/6/2020, Lê Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-078... đến bờ kè sông Hội, đường Biện H, thuộc địa phận tổ dân

phố 14, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh để nghỉ ngơi. Tại đây, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị H (Sơn) và chị Nguyễn Thị H (Công) đi làm về ngồi nghỉ dưới gốc cây, một lúc sau, chị H (Sơn) đi. Trong lúc chị T và chị H (Công) nằm nghỉ, C đi qua nói một số lời bâng quơ về chuyện câu cá, sau đó quay về vị trí của mình nghỉ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi quan sát thấy chị T đứng sát xe mô tô, đặt chiếc túi xách lên đầu xe, lồng quai túi xách vào gương chiếu hậu bên trái rồi mặc áo khoác nắng để đi, Lê Văn C đã nảy sinh ý định cướp giật lấy chiếc túi chiếm đoạt tài sản. C nổ máy điều khiển xe đi đến dừng song song với vị trí xe mô tô của chị T, giơ tay trái giật lấy chiếc túi xách để vào giữa bụng rồi điều khiển xe bỏ chạy. Phát hiện chị T bị cướp giật tài sản, chị H (Công) hét lên "T ơi, cướp túi, cướp túi" và cùng chị T đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi cướp giật được túi xách, C tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy qua nhiều địa điểm. Khi đi đến đoạn đường đôi thuộc địa phận tổ dân phố Trần P, thị trấn Thiên C, huyện Cẩm X, C dựng xe bên đường đi bộ vào khu vực cây phi lao, mở túi xách thấy có nhiều loại tiền mệnh giá khác nhau và một chiếc túi ni lông bọc giấy tờ tùy thân. C đếm được 16.752.000đồng, bỏ vào cốp xe, chiếc túi xách và các giấy tờ tùy thân C treo trên cây phi lao gần cột đèn cao áp rồi đi về. Trên đường về, C lấy trong túi ni lông ra 01 tờ 50.000 đồng, đổ xăng hết 30.000 đồng, còn 20.000 đồng bỏ riêng ra cùng với tờ 2.000 đồng có trong bọc tiền vừa cướp giật được để vào cốp xe. Về đến nhà, C cất số tiền 16.700.000 đồng, còn số tiền 22.000 đồng để lại trong cốp xe. Ngày 18/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra xác định Lê Văn C là đối tượng đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản nói trên. Tại cơ quan điều tra, Lê Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền còn lại, chiếc xe mô tô dùng làm phương tiện phạm tội.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 38X1-078... Lê Văn C sử dụng làm phương tiện phạm tội, đăng ký mang tên Lê Văn C. Qúa trình điều tra xác định đây là tài sản chung của C và vợ Nguyễn Thị N.

Theo Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Xuyên kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 38X1-078..., nhãn hiệu Honda Wave, số máy 3344983, số khung BY544973, giá trị còn lại là 5.000.000 đồng; Chiếc túi xách bằng da màu đen, kích thước 22x14cm, 03 ngăn, có quai đeo bằng da, giá trị còn lại 60.000 đồng.

Tổng tài sản Lê Văn C đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T gồm tiền mặt và 01 chiếc túi xách là 16.812.000 đồng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, thu của Lê Văn C.

- 01 túi ni lông đựng 16 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 33 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 21 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, thu của Lê Văn C.

- Thu tại hiện trường thuộc địa phận Tổ dân phố Trần P, thị trấn Thiên C, huyện Cẩm Xuyên:

+ 01 Chứng minh nhân dân số 183283483, mang tên Nguyễn Thị T;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô số 055238, mang tên Trương Ngọc Đ;

+ 01 giấy phép lái xe số 1484653 mang tên Nguyễn Thị T;

+ 01 túi xách phụ nữ màu đen, có 03 ngăn và có 01 quai đeo bằng da.

Các vật chứng nói trên đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc Đ.

- 01 chiếc xe mô tô, BKS 38X1-078..., nhãn hiệu Honda loại Wave; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008051 do Công an huyện Cẩm Xuyên cấp ngày 12/12/2012 mang tên Lê Văn C, thu của Lê Văn C.

Các vật chứng này hiện chưa được xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKSCX ngày 16/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Lê Văn C về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn C mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000đồng thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Văn C.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chị Nguyễn Thị N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, biển kiểm soát 38X1-078..., 01 Giấy chứng nhận đăng ký số 008051 mang tên Lê Văn C; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 2.500.000đồng từ bị cáo Lê Văn C (số tiền tương đương ½ giá trị chiếc xe mô tô BKS 38X1-078...).

Ngoài ra, còn buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử kHn hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, tại đường Biện Hoành, thuộc địa phận tổ dân phố 14, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Lê Văn C khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1- 078.84 dừng song song giật lấy chiếc túi xách treo ở đầu xe mô tô của chị Nguyễn Thị T rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Tài sản Lê Văn C chiếm đoạt của chị T gồm: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, một chiếc túi xách bằng da và một số giấy tờ tùy thân, với tổng trị giá 16.812.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt, C sử

dụng hết 30.000 đồng, số tiền còn lại và các tài sản khác đã được cơ quan điều tra thu giữ, trả lại cho người bị hại.

Hành vi trên của Lê Văn C đã cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" với tình tiết định khung "*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*" được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản rồi có hành vi cướp giật chiếm đoạt, với trị giá tài sản 16.812.000đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và chỉ một mình bị cáo thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe mô tô BKS 38X1-078..., giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn C, thu của Lê Văn C, là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây tài sản chung của bị cáo và vợ Nguyễn Thị N, khi bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội chị N hoàn toàn không biết, giá trị còn lại theo định giá là 5.000.000đồng. Xét thấy, đây tài sản chung của vợ chồng và là phương tiện duy nhất của gia đình. Bị cáo và chị Nguyễn Thị N có nguyện vọng để chị N được tiếp tục sử dụng chiếc xe, bị cáo tự nguyện nộp ½ trị giá chiếc xe để sung quỹ nhà nước. Vì vậy, cần trả chiếc xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị N, đồng thời tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000đồng từ bị cáo Lê Văn C theo quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ này, chị Nguyễn Thị N là đồng chủ sỡ hữu xe mô tô biển kiểm soát 38X1- 078.84 mà Lê Văn C sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định chị N không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện cướp giật tài sản nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn C **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị N (trú tại: Thôn Lai L, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu vàng - đen - bạc, biển kiểm soát 38X1-078..., số máy 3344983, số khung BY544973; 01 Giấy chứng nhận đăng ký số 008051 mang tên Lê Văn C.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) từ bị cáo Lê Văn C (là số tiền trị giá ½ chiếc xe mô tô BKS 38X1-078... theo kết luận định giá).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm Xuyên)

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000đồng (Ba mươi nghìn đồng) thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Văn C.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên:
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thành Vinh **Lê Văn Luân** **Nguyễn Duy Hoàng**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên:
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Các bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng